

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST

Ngày: **02-7-2020**

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày **02** tháng 7 năm 2020 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07/02/2020 “V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 461/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp TK, xã TT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Trần Văn Đ, sinh năm: 1989; Địa chỉ: ấp TK, xã TT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Tạm trú ấp TT, xã TP, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30/12/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn Huỳnh Ngọc A trình bày:

Nguyên vào năm 2011 được cha mẹ hai bên tác hợp, đến ngày 26/12/2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Nhưng từ ngày lấy nhau đến nay anh Đ không lo gì cho gia đình, mọi việc lớn nhỏ trong nhà bỏ mặc cho vợ con lo liệu và thường xuyên kiểm chuyện bắt bẻ chị A

nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Năm 2017 chị A phát hiện anh Đ ngoại tình nhưng anh Đ năn nỉ xin chị A tha thứ và chị A chấp nhận cho anh Đ cơ hội sửa chữa nhưng nay anh Đ tiếp tục ngoại tình, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Anh Đ quay về nhà cha mẹ ruột sinh sống và ly thân từ tháng 12/2019 đến nay. Chị A nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không được nên nhất quyết ly hôn với Trần Văn Đ; Về con chung: Có 02 con chung là Trần Huỳnh Thảo V, sinh ngày 04/7/2012 và Trần Huỳnh Nhã T, sinh ngày 06/10/2014. Chị Huỳnh Ngọc A yêu cầu được nuôi dưỡng Trần Huỳnh Thảo V và Trần Huỳnh Nhã T, không yêu cầu anh Trần Văn Đ cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Chị Huỳnh Ngọc A không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: chị Huỳnh Ngọc A cho rằng không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Huỳnh Ngọc A và Trần Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 26/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi cãi vã, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không ai quan tâm đến ai, mâu thuẫn đến mức không thể hàn gắn, tình trạng hôn nhân của Huỳnh Ngọc A và Trần Văn Đ như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Trần Văn Đ không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Huỳnh Ngọc A vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Trần Văn Đ, mâu thuẫn của Huỳnh Ngọc A và Trần Văn Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Huỳnh Ngọc A yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Trần Văn Đ là có căn cứ.

[2] Về con chung: Huỳnh Ngọc A và Trần Văn Đ có 02 con chung là Trần Huỳnh Thảo V, sinh ngày 04/7/2012 và Trần Huỳnh Nhã T, sinh ngày 06/10/2014, chị Huỳnh Ngọc A yêu cầu được tiếp tục nuôi Trần Huỳnh Thảo V và Trần Huỳnh Nhã T, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, chị Huỳnh

Ngọc A đang trực tiếp nuôi dạy con tốt, đồng thời Trần Huỳnh Thảo V có tường trình đề ngày 09/01/2020 có nguyện vọng muốn sống cùng mẹ. Anh Trần Văn Đ không có văn bản hay ý kiến gì về việc yêu cầu nuôi con của chị Huỳnh Ngọc A nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Ngọc A là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Anh Trần Văn Đ không trực tiếp nuôi con, đáng lý ra thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Huỳnh Ngọc A không yêu Trần Văn Đ cấp dưỡng nuôi con, còn anh Trần Văn Đ không có văn bản hay ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Huỳnh Ngọc A không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với Trần Văn Đ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử nên xét xử vắng mặt đối với Trần Văn Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Huỳnh Ngọc A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Huỳnh Ngọc A được ly hôn với Trần Văn Đ.
2. Về con chung: Huỳnh Ngọc A được quyền tiếp tục nuôi con là Trần Huỳnh Thảo V, sinh ngày 04/7/2012 và Trần Huỳnh Nhã T, sinh ngày 06/10/2014, chị Huỳnh Ngọc A không yêu cầu anh Trần Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.
Huỳnh Ngọc A cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Trần Văn Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.
3. Về án phí và tạm ứng án phí: Huỳnh Ngọc A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000

đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Huỳnh Ngọc A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000036 ngày 05/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Huỳnh Ngọc A đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/7/2020). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã Tân Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Đã ký

Nguyễn Trọng Hiếu